

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST

Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Quang Liêu;

2/ Ông Nguyễn Mạnh Dũng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Thế Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Bá L, tên gọi khác; Không; sinh năm: 1986 tại tỉnh Bình Phước

Nơi cư trú: Thôn B, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; con ông Hoàng Đức Th và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ tên Nguyễn Thị Thoại D và có 02 con chung; Bị cáo có Bị cáo có 06 anh chị ruột, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1/ Lê Thị Đ, sinh năm: 1937

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

2/ Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

3/ Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1969

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 22/12/2019, Hoàng Bá L đi xe khách từ xã Đ, huyện Bù Đăng đến khu vực bến xe khách Thành Công thuộc phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước mua 01 gói ma túy với giá 200.000đ của một người đàn ông tên L (không rõ nhân thân, lý lịch) mang về phòng trọ số 02 thuộc thôn 8, xã Đ (Hoàng Bá L thuê của bà Lê Thị Đ để ở). Khi về đến phòng, Hoàng Bá L lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại Hoàng Bá L cất giấu trong nón vải để trên nền gạch phòng trọ. Khoảng 10 giờ ngày 24/12/2019, Công an huyện B phối hợp với Công an xã Đ tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ số 02 nơi ở của Hoàng Bá L phát hiện, thu giữ, niêm phong vật chứng (ký hiệu M có chữ ký của Hoàng Bá L).

Tại bản giám định số 269/2019/GĐ-MT ngày 27/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M có chữ ký của Hoàng Bá L), được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3568 gam

Bị cáo Hoàng Bá L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố tại bản cáo trạng số 28/CTr – VKS ngày 24/02/2020 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Bá L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Bá L từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Mastel, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Oppo
- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Bá L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo Hoàng Bá L thừa nhận đã được nhận đầy đủ các văn bản tố tụng và không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Bá L: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận:

Ngày 22/12/2019, Hoàng Bá L đến khu vực bến xe khách Thành C thuộc phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông tên L (không rõ nhân thân, lý lịch) mang về phòng trọ số 02 thuộc thôn 8 xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước để sử dụng và cất giấu. Đến ngày 24/12/2019, Hoàng Bá L bị Công an huyện B phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang người cùng tang vật.

Tại bản giám định số 269/2019/GĐ-MT ngày 27/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M có chữ ký của Hoàng Bá L), được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3568 gam

Như vậy, có đủ cơ sở xác định Hoàng Bá L đã có hành vi cất giấu trái phép trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo thực hiện với cố ý, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức, điều khiển được hành vi của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Bá L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Xét mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bản thân bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] - Đối với bà Lê Thị Đ là người cho Hoàng Bá L thuê phòng trọ nhưng không biết Hoàng Bá L sử dụng phòng trọ vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý

- Đối với người đàn ông tên L không rõ nhân thân, lai lịch nhưng thời hạn điều tra đã hết nên tách ra xem xét, xử lý sau.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mastel, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Oppo. Xét thấy bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy

[6] Về án phí: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định: *“Người bị kết án phải chịu án phí theo quyết định của Tòa án”*. Do đó, bị cáo Hoàng Bá L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 234 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Bá L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Bá L 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019.

2/ Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau khi giám định số 269 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng, 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu trắng hồng và 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu xanh đen (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0009755 lập ngày 10/02/2020)

3/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Bá L phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/5/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Sở tư pháp và Công an tỉnh BP;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh